

Bản án số: 241/2024/DS-ST
Ngày 31-7-2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín
dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liêng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung

2. Bà Hoàng Lệ Chi

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Chu Tường Vy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 442/2024/DS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 259/2024/QĐST-DS ngày 25/6/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 239/2024/QĐST-DS ngày 12/7/2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Công ty T1 (JIVF); địa chỉ: Lầu A, tòa nhà C, 7 N, phường V, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân T; sinh năm 1996; địa chỉ: Lầu A, tòa nhà C, 7 N, phường V, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 28/5/2024). Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:* Bà Lâm Thị D, sinh năm 1969; thường trú: Số B, đường số C, khu nhà ở Đường S, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28/11/2024, lời khai trong quá trình tố tụng người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 06/5/2023, bà Lâm Thị D với Công ty T1 (JIVF) ký hợp đồng số 930100004123033000 để vay số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng theo phương thức trả góp hàng tháng, lãi suất 3,4641%/tháng. Theo hợp đồng, bà D phải có trách nhiệm thanh toán bao gồm gốc và lãi trong vòng 36 tháng, số tiền thanh toán mỗi tháng là 1.973.209 đồng vào trước hoặc đúng ngày cuối tháng cho đến khi kết thúc hợp đồng. Ngày thanh toán đầu tiên bắt đầu từ ngày 31/5/2023.

Từ ngày 06/6/2023 đến ngày 31/8/2023 bà D đã thanh toán cho JIVF số tiền 5.935.284 đồng. Tuy nhiên, từ ngày 31/8/2024, bà D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng. Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lâm Thị D có nghĩa vụ trả toàn bộ khoản nợ cho Công ty T1 Jaccs tính đến ngày 31/7/2024 là 55.446.448 đồng, trong đó: Nợ gốc 37.819.736 đồng, tiền lãi 15.785.029 đồng, lãi quá hạn 1.697.683 đồng, phí quản lý khoản vay 144.000 đồng; bà D còn phải tiếp tục thanh toán khoản tiền lãi, lãi quá hạn, khoản phí từ ngày 01/8/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

- Bị đơn bà Lâm Thị D đã được Tòa án tổng đạt bằng hình thức niêm yết nhưng vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, không cung cấp tài liệu chứng cứ, cũng như không cung cấp ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương:

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử tại phiên tòa:

Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Căn cứ vào quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các quy định pháp luật có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng dân sự, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, Tòa án căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: xét thấy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về sự vắng mặt của các đương sự: Bị đơn bà Lâm Thị D đã được Tòa án triệu tập họp lệ tham gia phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 25/6/2024 và phiên tòa vào các ngày 12/7/2024, 31/7/2024 nhưng

vắng mặt không lý do; người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về nội dung: Ngày 06/5/2023, bà Lâm Thị D đã ký với Công ty T1 (JIVF) hợp đồng số 930100004123033000 để vay số tiền 40.000.000 đồng theo phương thức trả góp hàng tháng, lãi suất 3,4641%/tháng. Theo hợp đồng, bà D phải có trách nhiệm thanh toán bao gồm gốc và lãi trong vòng 36 tháng, số tiền thanh toán mỗi tháng là 1.973.209 đồng vào trước hoặc đúng ngày cuối tháng cho đến khi kết thúc hợp đồng. Ngày thanh toán đầu tiên bắt đầu từ ngày 31/5/2023. Quá trình tố tụng, bà Lâm Thị D không cung cấp tài liệu chứng cứ cũng như ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, việc xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn sẽ căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và do Tòa án thu thập.

[3] Xét thấy, hợp đồng tín dụng số 930100004123033000 ngày 06/5/2023 đã được ký kết giữa Công ty T1 (JIVF) và bà Lâm Thị D thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận của các bên, không trái pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội, thỏa thuận của các bên về số tiền vay, thời hạn vay, mục đích, lãi suất vay, phương thức trả nợ là phù hợp với quy định của pháp luật. Thực hiện hợp đồng, ngày 06/5/2024 Công ty T1 (JIVF) đã giải ngân cho bà Lâm Thị D số tiền 40.000.000 đồng theo Giấy nhận nợ ngày 06/5/2024. Tuy nhiên, từ ngày 06/6/2023 đến ngày 31/8/2023 bà D chỉ thanh toán cho JIVF số tiền 5.935.284 đồng và không thanh toán nữa. Xét thấy, bị đơn bà Lâm Thị D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận tại Điều 3, Điều 7, Điều 8, Điều 11 của Hợp đồng số 930100004123033000 ngày 06/5/2024. Vì vậy, nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền còn tính đến ngày 31/7/2024 là 55.446.448 đồng, trong đó: Nợ gốc 37.819.736 đồng, tiền lãi 15.785.029 đồng, lãi quá hạn 1.697.683 đồng, phí quản lý khoản vay 144.000 đồng; bà D còn phải tiếp tục thanh toán khoản tiền lãi, lãi quá hạn, khoản phí từ ngày 01/8/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng là có cơ sở chấp nhận.

[4] Từ những phân tích trên, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 4 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Nguyên đơn không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 96, 144, 147, 227, 228, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng N quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty T1 (JIVF) đối với bị đơn bà Lâm Thị D về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Buộc bà Lâm Thị D có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty T1 (JIVF) khoản nợ phát sinh trong hợp đồng tín dụng 930100004123033000 ngày 06/5/2023 tính đến ngày 31/7/2024 là 55.446.448 (năm mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi sáu nghìn bốn trăm bốn mươi tám) đồng, trong đó:

+ Nợ gốc 37.819.736 (ba mươi bảy triệu tám trăm mười chín nghìn bảy trăm ba mươi sáu) đồng;

+ Tiền lãi 15.785.029 (mười lăm triệu bảy trăm tám mươi lăm nghìn không trăm hai mươi chín) đồng;

+ Lãi quá hạn 1.697.683 (một triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn sáu trăm tám mươi ba) đồng;

+ Phí quản lý khoản vay 144.000 (một trăm bốn mươi bốn nghìn) đồng.

Buộc bà Lâm Thị D phải tiếp tục thanh toán khoản tiền lãi, lãi quá hạn, khoản phí từ ngày 01/8/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng 930100004123033000 ngày 06/5/2023.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lâm Thị D phải chịu 2.772.322 (hai triệu bảy trăm bảy mươi hai nghìn ba trăm hai mươi hai) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Công ty T1 (JIVF) 1.076.844 (một triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn tám trăm bốn mươi bốn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004922 ngày 03/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- CCTHA DS thành phố Dĩ An (01);
- Đương sự (02);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Liêng